

Số: 169/2019/QĐST-HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 08 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 177/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1993 và anh Nguyễn Viết Th, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: xóm 1, xã Ng Đ, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Viết Th lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ng Đ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An vào ngày 05 tháng 7 năm 2013. Như vậy, hôn nhân giữa chị B và anh Th là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Về tình trạng hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Viết Th đều thừa nhận: Sau khi kết hôn chị B và anh Th chung sống với nhau không hạnh phúc.

Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, không ai chịu nhường ai, nhiều lần xúc phạm lẫn nhau nên đã sống ly thân được 02 tháng nay, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ từ đó cho đến nay. Mặc dù đã được Hòa giải viên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh chị B và anh Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể tiếp tục sống chung với nhau nên không đồng ý đoàn tụ mà thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị B và anh Th đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa chị B và anh Th là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị B và anh Th.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Viết Th có 02 con chung là Nguyễn Thị Linh Ch, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2014 và cháu Nguyễn Thị Kim Ch, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2017. Hiện nay các cháu đang sống cùng với anh Th nên ly hôn chị B và anh Th thỏa thuận: Giao 02 con chung Nguyễn Thị Linh Ch, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2014 và cháu Nguyễn Thị Kim Ch, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2017 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị B. Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Xét, thỏa thuận của chị B và anh Th hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Viết Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Viết Th thỏa thuận chị B chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Xét, thỏa thuận của chị B và anh Th hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Việt Th .

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Linh Ch, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2014 và cháu Nguyễn Thị Kim Ch, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2017 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị B. Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Việt Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị B chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005640 ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Ng Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Dương